| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 8 - HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do – Hạnh phúc** |
| Bản án số: **99/**2026/HSST<br>Ngày: 08/04/2026 | **NHÂN DANH**<br>**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*** Ông Nguyễn Sơn Hà

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Thị Hồ và ông Nguyễn Văn Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân khu vực 8, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 8, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Tiến Việt - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 04 năm 2026, tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2026/HSST ngày 20 tháng 03 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2026/QĐXXST - HS ngày 25/03/2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lường Văn K,** sinh năm 2002; Nơi ĐKHKTT: Bản Thẳm, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Thôn Trần Phú, xã An Khánh, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Lường Văn Hung; Con bà: Quàng Thị Chinh; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại Bản án số 204/2023/HSST ngày 14/9/2023 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 20 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2024 (Chưa được xoá án tích).

Tiền sự: Không

Nhân thân: Tại Bản án số 87/2020/HSST ngày 09/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 29/4/2021( đã được xóa án tích)

Danh chỉ bản số 6490 lập ngày 22/12/2025 tại PC11A – Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên Toà).

2. Họ và tên: **Lò Văn T,** sinh năm 2000; Nơi ĐKHKTT: Bản Thúm Cáy, xã Chiềng La, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Thôn Trần Phú, xã An Khánh, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lò Văn Hặc; Con bà: Lò Thị Anh; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, Tiền sự: không

Danh chỉ bản số 6500 lập ngày 22/12/2025 tại PC11A – Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên Toà).

***Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T***: Bà Phạm Ngọc Lan – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ ngày 14/12/2025, Lường Văn K và Lò Văn T rủ nhau đi tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, Khánh và Thành đi bộ dọc khu vực đường tàu gần phòng trọ của Khánh thuộc khu vực thôn Trần Phú, xã An Khánh, thành phố Hà Nội thì gặp một người đàn ông có đặc điểm khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7m, đeo khẩu trang, mặc áo khoác màu đen, quần bỏ màu đen đang ngồi cạnh đường tàu. Lúc này, Khánh hỏi người đàn ông này có ma túy bán không thì người đàn ông này trả lời "Có" sau đó Khánh nói "Anh bán cho bọn em ít hê và ngựa" (tức là ma túy heroine và ma túy tổng hợp dạng viên nén) thì người đàn ông đưa ra 01 túi nilon bên trong chứa 11 viên nén (10 viên nén màu hồng trên mặt ký hiệu WY và 01 viên nén màu xanh trên mặt ký hiệu YI) và 01 túi nilon chứa ma túy Heroine (dạng cục bột màu trắng) và bảo hết 2.000.000 đồng. Khánh và Thành mỗi người góp 1.000.000 đồng trả cho người đàn ông và đem ma túy cùng một chiếc cân tiểu ly do người đàn ông đưa cho Thành và cả hai đi về phòng trọ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Khánh nói với Thành "*Bây giờ bỏ một chút ma túy ra để hai anh em mình chơi*" thì Thành nói "*Ok để tao nghiền ra rồi anh em mình hút"* còn lại để bán kiếm lời.

Lúc này, Khánh lấy ra 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, Thành lấy 01 viên ngựa (Ma túy tổng hợp dạng viên nên màu hồng) và một phần nhỏ của

cục ma túy loại heroin để lên trên 01 tờ tiền mà Khánh vừa lấy ra, Thành sử dụng 01 chiếc bật lửa màu xanh để nghiền số ma túy trên, sau đó Khánh và Thành thay nhau dùng 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) cuộn tròn lại sử dụng để xúc ma tuý vừa nghiền được lên 01 chiếc giấy bạc rồi dùng bật lửa đốt phía dưới giấy bạc rồi hít khói của ma túy bốc lên, Thành và Khánh thay nhau sử dụng ma túy đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/12/2025 thì tổ công tác Công an xã An Khánh vào phòng trọ của Khánh kiểm tra hành chính thì phát hiện Khánh và Thánh đang cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma tủy. Công an xã An Khánh tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa Khánh, Thành về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: - 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng ở trên có dính tinh thể màu hồng: 01 (một) bật lửa màu xanh: 01 (một) giấy bạc: 01 (một) túi nilon kích thước (3x5)cm bên trong chứa 09 viên nên màu hồng trên mặt kỷ hiệu WY và 01 viên nên màu xanh trên mặt có kỳ hiệu YI; 01 (một) túi nilon kích thước (3x5)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng: 01 (một) cân tiểu ly màu đen viền trắng kích thước (2x5)cm thu giữ tại hiện trường:

Xét nghiệm tìm chất ma tuý trong nước tiểu đối với Lường Văn K và Lò Văn T cho kết quả: Dương tính với Methamphetamine.

Ngày 15/12/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giảm định số B20650/QĐ-TCGĐ trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, giám định ma tuý đối với số vật chứng thu giữ.

* Tại bản Kết luận giám định số 8883A/KL-KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận

- 01 mẩu giấy bạc đã qua sử dụng có dính ma túy loại Heroine và ma túy loại Methamphetamine.

- 01 túi nilon bên trong có:

+ 09 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên in kỷ hiệu WY đều là ma tùy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,914 gam;

+ 01 viên nén màu xanh, trên bề mặt in kỷ hiệu Y1 là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,091 gam

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, khối lượng: 1,188 gam.

- Chất bột màu hồng bên trong 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có ma túy loại Heroine và ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,077 gam

- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuốn lại dạng ống hút có dính ma tùy loại Methamphetamine và ma túy loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số 159/CT-VKSKV8 ngày 20/03/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hà Nội quyết định truy tố bị cáo Lường Văn K, bị cáo Lò Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý* " và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý* " theo khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T trình bày bản bào chữa: Bị cáo là người dân tộc thái, là dân tộc thiểu số ở nước ta thường sinh sống ở khu vực giáp biên giới nên có nhiều phong tục tập quán cổ hủ, có ngôn ngữ riêng dẫn đến kinh tế khó khăn, vấn đề giáo dục, chăm sóc sức khoẻ của người dân và nhận thức còn hạn chế; Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đây là phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Về hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn; Về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" thì Khánh là người khởi xướng và rủ Thành cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Còn về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" thì các bị cáo mới mua ma túy về, mới có dự định bán ma túy, chứ chưa có người mua nên cũng chưa bán cho ai. Vì vậy, đối với hành vi này bị cáo mới ở giai đoạn chuẩn bị phạm tội. Với những phân tích trên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Để bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục học tập, rèn luyện thành người tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo  là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì bị cáo thuộc diện được miễn nộp tiền án phí.  Nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được miễn án phí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt Lường Văn K 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý

và 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 08 năm đến 09 năm tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt Lò Văn T 03 năm 06 tháng đến 4 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 07 năm đến 08 năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không

+ Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Lường Văn K và Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/12/2025, tại phòng thuê trọ của ông Tạ Tương Ước thuộc thôn Trần Phú, xã An Khánh, thành phố Hà Nội, Lò Văn T và Lường Văn K cùng nhau góp tiền mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức nghiền lẫn ma túy **Heroine** và **Methamphetamine** rồi dùng bật lửa hơ qua giấy bạc và hít theo đường mũi thì lực lượng Công an xã An Khánh kiểm tra hành chính phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, Công an xã còn phát hiện Thành và Khánh có hành vi tàng trữ trái phép **1,188 gam** ma túy loại **Heroine** và **1,005gam** ma túy loại **Methamphetamine** với mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khoẻ cộng đồng, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lường Văn K phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Lò Văn T lần đầu bị đưa ra xét xử, các bị cáo là dân tộc thiểu số nên nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên bị cáo Lường Văn K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lò Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá vai trò của các bị cáo: Trong vụ án các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công cụ thể hay bàn bạc kỹ lưỡng. Tuy nhiên bị cáo Lường Văn K lần phạm tội này là tái phạm, bị cáo cũng là người có nhân thân xấu, nay tiếp tục phạm tội mới. Do đó, bị cáo Lường Văn K phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Lò Văn T.

[5] Xét các bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với nguồn gốc số ma túy, Lò Văn T và Lường Văn K khai mua số ma túy trên của một người đàn ông không rõ lai lịch tại tại khu vực đường tàu thôn Trần Phú, xã An Khánh, thành phố Hà Nội với giá 2.000.000 đồng về để bán và sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã rà soát nhưng không tìm được đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Tạ Tương Ước là chủ phòng trọ cho Khánh và Thành thuê tại thôn Trần Phú, xã An Khánh, quá trình điều tra xác định ông Ước không

biết việc Khánh và Thành mua ma túy về để sử dụng ma túy và bán ma túy kiếm lời. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý ông Ước là đúng.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký, họ và tên của Giám định viên Phạm Trần Nam, CBĐT Bùi Quang Nghĩa, bị cáo Lường Văn K, Lò Văn T (bên trong có 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng dính hỗn hợp chất ma tuý; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình ống hút và 01 tờ giấy bạc kích thước (1x3cm) là phương tiện phạm tội của vụ án nên cần tịch thu sung quỹ số tiền 20.000 đồng và tịch thu tiêu huỷ 01 tờ giấy bạc theo quy định.

- Đối với 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký, họ tên của Giám định viên Phạm Trần Nam, CBĐT Bùi Quang Nghĩa, bị có Lò Văn Khánh và Lường Văn Thành; 01 bật lửa màu xanh và 01 cân tiểu ly màu đen viền trắng kích thước (2x5) cm đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố bị cáo Lường Văn K và Lò Văn T phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý và Mua bán trái phép chất ma tuý*";**

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lường Văn K 03** *(ba)* năm **06** *(sáu)* tháng về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" và **03** *(ba)* năm **06** *(sáu)* tháng về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **07** *(bảy)* năm tù. thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn T 03** *(ba)* năm về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý*" và **03** (*ba*) năm về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **06** (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025.

**2**. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thuy sung quỹ nhà nước số tiền 20.000 đồng bên trong 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký, họ và tên của Giám định viên Phạm Trần Nam, CBĐT Bùi Quang Nghĩa, bị cáo Lường Văn K, Lò Văn T

Tịch thu tiêu huỷ 01 tờ giấy bạc kích thước (1x3cm) bên trong 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký, họ và tên của Giám định viên Phạm Trần Nam, CBĐT Bùi Quang Nghĩa, bị cáo Lường Văn K, Lò Văn T và 01 phong bì niêm phong của Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký, họ tên của Giám định viên Phạm Trần Nam, CBĐT Bùi Quang Nghĩa, bị có Lò Văn Khánh và Lường Văn Thành; 01 bật lửa màu xanh và 01 cân tiểu ly màu đen viền trắng kích thước (2x5) cm đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/4/2026).

**3.** Về dân sự: Không

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo mỗi người phải nộp **200.000** đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Khu vực 8;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Khu vực 8;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Lưu HS – VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Sơn Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**